

Bản án số: **12/2020/HS-ST**  
Ngày 29/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Đình Quỳnh;

Ông Nông Văn Hoạt.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà La Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Vương Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại Sân trường THCS – THPT Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Triệu Thanh Mi**, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1990 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn M, sinh năm 1961; Con bà Lương Thị T, sinh năm 1962; Có vợ là Bàn Thị H, sinh năm 1992, và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa:** Ông Sầm Đức Tùng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn, Chi nhánh Ngân Sơn. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Lý Văn G, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

2. Anh Triệu Văn L, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

3. Anh Ma Thế Đ, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

4. Anh Đàm Thế H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

5. Anh Lê Văn C, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 15/12/2019 Tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc thôn A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, phát hiện Lê Văn C, sinh năm 1977, trú tại thôn Nà Nội, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn và Triệu Văn T, sinh năm 1986 có hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã B, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn vừa có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (heroin) xong, nên Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về phòng chống tệ nạn xã hội, thu giữ 02 xi lanh nhựa (đã qua sử dụng) của C và T. Đồng thời yêu cầu C và T đến Ủy ban thị trấn thị trấn Nà Phặc để làm rõ. Qua đấu tranh khai thác cả hai đều khai nhận nguồn gốc số ma túy đã sử dụng mua của Triệu Thanh M, sinh năm 1990, trú tại Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Từ căn cứ nêu trên hồi 11 giờ 55 cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Triệu Thanh M. Qua khám xét thu giữ 15 gói nhỏ chất bột màu trắng nghi là ma túy (heroin). Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng màu đen (cũ đã qua sử dụng); 01 xe mô tô loại xe HONDA có BKS 97B1 – 006.23 (xe cũ đã qua sử dụng); số tiền 8.550.000 đồng; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Triệu Thanh M; 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra lệnh tạm giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Triệu Thanh M để làm rõ hành vi vi phạm.

Đối với 15 gói nhỏ ma túy (heroin) thu giữ của Triệu Thanh M Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn kiểm tra cân xác định khối lượng và thử phản ứng chất ma túy, sau khi cân xong đã tiến hành niêm phong lại toàn bộ số ma túy của M niêm phong lại toàn bộ số ma túy trong các phong bì ký hiệu A1; A2; A3; A4 để gửi trưng cầu giám định theo quy định.

Ngày 16/12/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn đối với số ma túy (heroin) đã thu giữ của Triệu Thanh M.

Tại bản kết luận giám định số 04/KTHS-MT ngày 21/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu

A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,098gam (không phải không chín tám gam); Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,050gam (không phải không năm không gam; Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,216 gam (không phải hai mươi sáu gam). Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,327 gam (không phải ba hai bảy gam).

Tại Cơ quan điều tra Triệu Thanh M khai nhận: Trước khi bị bắt được bán nhiều lần cho các đối tượng, cụ thể:

- Bán cho Lý Văn G, sinh năm 1975, trú tại tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 02 lần, mỗi lần 01 gói nhỏ chất ma túy (heroine) với giá 100.000 đồng, nhưng không nhớ rõ thời gian. Địa điểm cả hai lần trao đổi mua bán ma túy đều ở đoạn đường tránh thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn.

- Bán cho Triệu Văn L, sinh năm 1975, trú tại tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 03 lần, trong đó 02 lần đầu (thời gian không nhớ), mỗi lần mua 01 gói nhỏ ma túy (heroine) với giá 100.000 đồng. Địa điểm trao đổi mua bán ma túy, một lần là tại đường tránh vào thị trấn Nà Phặc, lần còn lại ở đầu cầu treo dưới nhà M cách khoảng 300m. Lần thứ 3 vào khoảng 12 giờ 30 phút cách ngày M bị bắt khoảng một tuần mua 01 gói nhỏ ma túy (heroine) với giá 200.000 đồng, lần này có C đi cùng và chứng kiến việc trao đổi mua bán ma túy giữ M và L.

- Bán cho Đàm Văn H, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 03 (ba) lần (không nhớ thời gian), mỗi lần 01 gói nhỏ ma túy (heroine) với giá 100.000 đồng. Địa điểm cả ba lần trao đổi mua bán ma túy đều ở dưới đường cách nhà M khoảng 50m.

- Hồi 10 giờ 30 phút ngày 15/12/2019 bán cho Lê Văn C, sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 02 (hai) gói nhỏ ma túy (heroine) với giá 400.000 đồng. Địa điểm trao đổi mua bán ma túy tại đoạn đường Quốc lộ 3 thuộc Tiểu khu III, thị trấn Nà Phặc.

- Buổi trưa (không nhớ thời gian cụ thể) ngày 15/12/2019 bán cho Ma Thế Đ, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 01 (một) gói nhỏ ma túy (heroine) với giá 200.000 đồng. Địa điểm trao đổi mua bán ma túy là tại gần nhà của Đ.

Cách thức và các địa điểm bán Heroine là gọi điện thoại và gặp trực tiếp cho Minh để trao đổi mua bán ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho người nghiện do Triệu Thanh M mua với người đàn ông tên N (không biết họ, tên đệm), nhà ở Khu AB, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn 02 lần. Lần thứ nhất cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng (M không nhớ rõ ngày, tháng), mua 01 (một) gói nhỏ ma túy (heroine) với giá 1.000.000 đồng; Lần thứ

hai vào buổi chiều ngày 13/12/2019 mua 01 (một) gói ma túy (heroin) với giá 1.500.000 đồng. Địa điểm trao đổi mua bán là tại khu vực đường rẽ vào UBND xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSNS, ngày 04/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Triệu Thanh M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

\*Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù (được trừ đi số thời gian bị tạm giữ, tạm giam).

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

\*Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS; Điều 47

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 04 (bốn) phong bì dán kín niêm phong, trong đó: 01 (một) phong bì, ký hiệu T04 bên trong chứa 0,565 gam (không phải năm sáu năm gam) chất ma túy loại (heroin); 01 (Một) phong bì niêm phong, ký hiệu A5 bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong cũ cùng bao bì, bao gói cũ thu giữ của Triệu Thanh M; 01 (Một) phong bì, ký hiệu X1 bên trong chứa 01 xi lanh nhựa (đã qua sử dụng) thu giữ của Lê Văn C và 01 (Một) phong bì, ký hiệu X2 bên trong chứa 01 xi lanh nhựa (đã qua sử dụng) thu giữ của Triệu Văn T.

+ 02 (Hai) mảnh giấy kích thước khoảng 2,5 x 2,5cm một mặt màu trắng mặt còn lại màu vàng, loại giấy gói vỏ bao thuốc lá thu giữ của Triệu Thanh M.

+ 01 (Một) xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng thu giữ của Triệu Thanh M.

+ 02 (Hai) lọ nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động OPPO màn hình cảm ứng màu đen (điện thoại cũ đã qua sử dụng) tạm giữ của Triệu Thanh M; 01 (Một) xe mô tô loại xe HONDA có BKS 97B1 – 006.23 ( xe cũ đã qua sử dụng; kèm theo đăng ký xe mô tô mang tên Triệu Thanh M) mà bị cáo đã dùng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy cũng như dùng làm phương tiện mang ma túy đi bán.

- Trả cho bị cáo 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Triệu Thanh M.
- Tịch thu số tiền 600.000 đồng mà bị cáo thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có.
- Truy thu số tiền 900.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có.
- Tiếp tục tạm giữ số tiền 8.550.000 đồng để đảm bảo thi hành án cho bị cáo. Sau khi thi hành xong tất cả các khoản tiền mà bị cáo phải thi hành, số tiền còn lại trả lại cho bị cáo.

\* Về Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn tại phiên tòa hôm nay bị cáo có đơn xin miễn án phí. Do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa đã có bản bào chữa nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm r, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Triệu Thanh M mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Số tiền đã thu giữ 8.550.000 đồng, sau khi trừ số tiền bị cáo M đã bán ma túy mà có (1.500.000 đồng), còn lại do lao động mà có (7.050.000 đồng) đề nghị trả lại cho bị cáo. Những vật chứng khác đề nghị xử lý theo quy định.

Ngoài ra bị cáo đã có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật (Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH) và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy cũng như do háms lời nên Triệu Thanh M, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã có hành vi mua ma túy (heroine) về sử dụng

và bán cho những người nghiện để kiếm lời, cụ thể được bán ma túy nhiều lần cho những người sau: Bán cho Lý Văn G 02 lần, mỗi lần 01 gói nhỏ với giá 100.000 đồng; Bán cho Đàm Văn H 03 lần, mỗi lần 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng; Bán cho Triệu Văn L 03 lần, trong đó: 02 lần bán 01 gói nhỏ ma túy với giá 100.000 đồng và 01 lần bán 01 gói nhỏ với giá 200.000 đồng; Bán cho Lê Văn C 02 gói nhỏ ma túy với giá 400.000 đồng và bán cho Ma Thế Đ 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Triệu Thanh M trước Tòa án để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

**Điều luật có nội dung:**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a) ...;*

*b) Phạm tội 02 lần trở lên...”*

Người bào chữa tại phiên tòa đã đưa ra được nhưng chứng cứ chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và các chứng cứ khác nhằm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy bản bào chữa của người bào chữa có căn cứ và cơ sở pháp luật, do vậy cần chấp nhận một phần.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu tiên phạm tội, quá trình điều tra và trước phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, quá trình điều tra, bị cáo đã tự thú về hành vi bán ma túy trước đó, do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo có ông nội là Triệu Ngọc T được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật.

[5] Về những vấn đề khác liên quan

Theo lời khai của Triệu Thanh M về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và bán cho những người nghiện là do M mua với một người đàn ông tên N nhà ở Khu AB, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Cơ quan điều tra xác minh, xác định tại xã Bằng Vân có người có tên Hoàng Văn N có địa chỉ như trên, tuy nhiên qua xác minh Niu không có mặt tại địa phương đi đâu không rõ. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra và xử lý đối với Hoàng Văn N.

Đối với Lê Văn C; Đàm Thế H; Lý Văn G; Triệu Văn L và Ma Thế Đ là những người đã mua ma túy (heroine) với Triệu Thanh M về để sử dụng cho bản thân. Qua điều tra xác định hành vi của C, G, H, L và Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn nơi các đối tượng cư trú lập hồ sơ quản lý theo quy định.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án:

Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu T4, mặt trước phong bì ghi: Vụ Triệu Thanh M (1990) TT: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc mua bán trái phép ma túy, mặt sau phong bì có: 03 chữ ký không đọc được, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong chứa 0,565 gam chất ma túy (loại Heroine) cùng phong bì, bao gói cũ thu giữ của Triệu Thanh M. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước phong bì ghi: “giấy gói và phong bì niêm phong cũ ký hiệu A5”, mặt sau phong bì có 05 chữ ký không đọc được, 01 chữ “M”, 01 dòng chữ “Triệu Thanh M”, 01 dòng chữ “Trần Văn Đông”, 01 dòng chữ “Phạm Bá Thức”, 02 dấu tròn đỏ của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong cũ tạm giữ của Triệu Thanh M. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ký hiệu “X1”, mặt sau phong bì có 02 chữ ký không đọc được, 01 chữ “C”, 01 dòng chữ “Lê Văn C”, 02 dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn bên trong có chứa 01 xilanh nhựa đã qua sử dụng thu giữ của Lê Văn C. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ký hiệu “X2”, mặt sau phong bì có 02 chữ ký không đọc được, 02 chữ “T”, 02 chữ “Triệu Văn T”, 02 dấu tròn đỏ của Công

an thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn bên trong có chứa 01 xilanh nhựa đã qua sử dụng thu giữ của Triệu Văn T. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 02 mảnh giấy kích thước khoảng 2,5cm x 2,5cm một mặt màu trắng, mặt còn lại màu vàng, loại giấy gói của vỏ bao thuốc lá thu giữ của Triệu Thanh M. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng. Xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 095121667 mang tên Triệu Thanh M. Xét cần trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng màu đen, IMEI1: 865460030179477, IMEI2: 965460030179469, điện thoại cũ đã qua sử dụng tạm giữ của Triệu Thanh M. Xét đây là công cụ mà bị cáo dùng để liên lạc vào việc mua bán trái phép chất ma túy, xét cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu xe đỏ - đen, có biển kiểm soát 97B1-006.23, số khung 4326BY044394, số máy TC43E5950555, loại xe cũ đã qua sử dụng, xe không có gương, có nhiều vết xước ở nhiều vị trí khác nhau, yên xe bị hỏng. Xét đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng để đi bán ma túy, do vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước;

- 01 đăng ký xe mô tô số 013325 mang tên Triệu Thanh M, biển số đăng ký 97B1-006.23. Xét cần tịch thu theo xe mô tô để đảm bảo cho việc hóa giá sung quỹ Nhà nước chiếc xe.

- Tịch thu số tiền 600.000 đồng mà bị cáo thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có.

- Truy thu số tiền 900.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có;

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: số tiền 1.150.000 đồng và phong bì niêm phong cũ tạm giữ của Triệu Thanh M, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: số tiền 7.400.000 đồng và phong bì niêm phong cũ tạm giữ của Triệu Thanh M, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn. Xét cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo, sau khi thi hành xong tất cả các khoản tiền mà bị cáo phải thi hành án, số tiền còn lại cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,



## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, Điều 47, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 + khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1. Tuyên bố bị cáo Triệu Thanh M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

**1.1. Hình phạt chính:**

Xử phạt bị cáo Triệu Thanh M 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 15/12/2019.

**1.2. Hình phạt bổ sung:**

Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

**2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:**

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu T4, mặt trước phong bì ghi: Vụ Triệu Thanh M (1990) TT: Tổ dân phố A, thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn mua bán trái phép ma túy, mặt sau phong bì có: 03 chữ ký không đọc được, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong chứa 0,565 gam chất ma túy (loại Heroine) cùng phong bì, bao gói cũ thu giữ của Triệu Thanh M;

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong mặt trước phong bì ghi: “giấy gói và phong bì niêm phong cũ ký hiệu A5”, mặt sau phong bì có 05 chữ ký không đọc được, 01 chữ “M”, 01 dòng chữ “Triệu Thanh M”, 01 dòng chữ “Trần Văn Đông”, 01 dòng chữ “Phạm Bá Thức”, 02 dấu tròn đỏ của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong cũ tạm giữ của Triệu Thanh M;

2.3. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ký hiệu “X1”, mặt sau phong bì có 02 chữ ký không đọc được, 01 chữ “C”, 01 dòng chữ “Lê Văn C”, 02 dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn bên trong có chứa 01 xilanh nhựa đã qua sử dụng thu giữ của Lê Văn C;

2.4. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước phong bì ký hiệu “X2”, mặt sau phong bì có 02 chữ ký không đọc được, 02 chữ “T”, 02 chữ “Triệu Văn T”, 02 dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn bên trong có chứa 01 xilanh nhựa đã qua sử dụng thu giữ của Triệu Văn T;

2.5. Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy kích thước khoảng 2,5cm x 2,5cm một mặt màu trắng, mặt còn lại màu vàng, loại giấy gói của vỏ bao thuốc lá thu giữ của Triệu Thanh M;

2.6. Tịch thu tiêu hủy 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng;

2.7. Trả lại cho bị cáo Triệu Thanh M 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 095121667 mang tên Triệu Thanh M;

2.8. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng màu đen, IMEI1: 865460030179477, IMEI2: 965460030179469, điện thoại cũ đã qua sử dụng tạm giữ của Triệu Thanh M;

2.9. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu xe đỏ - đen, có biển kiểm soát 97B1-006.23, số khung 4326BY044394, số máy TC43E5950555, loại xe cũ đã qua sử dụng, xe không có gương, có nhiều vết xước ở nhiều vị trí khác nhau, yên xe bị hỏng. Tịch thu theo xe mô tô để đảm bảo cho việc hóa giá chiếc xe nêu trên 01 đăng ký xe mô tô số 013325 mang tên Triệu Thanh M, biển số đăng ký 97B1-006.23;

2.10. Tịch thu số tiền 600.000 đồng mà bị cáo thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có.

2.11. Truy thu số tiền 900.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có;

2.12. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền đựng 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: số tiền 1.150.000 đồng và phong bì niêm phong cũ tạm giữ của Triệu Thanh M, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: số tiền 7.400.000 đồng và phong bì niêm phong cũ tạm giữ của Triệu Thanh M, mặt sau có 02 chữ ký không đọc được, 02 dòng chữ “Bùi Huy Cường”, 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn (tổng cả 02 phong bì có số tiền là 8.550.000 đồng). Sau khi thi hành xong tất cả các khoản tiền mà bị cáo phải thi hành án, số tiền còn lại cần trả lại cho bị cáo.

*(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/5/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).*

**3. Về án phí:** Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**4. Quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Công**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Đình Quỳnh**

**Nông Văn Hoạt**

**Nguyễn Thái Công**



